.BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Số: 824 /QĐ-ĐHV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 13 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp học bổng cho học viên cao học các ngành khoa học cơ bản Năm học 2020 - 2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/06/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về đổi tên Trường Đại học sư phạm Vinh thành Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày 12/5/2021của Hội đồng trường Trường Đại học Vinh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 3520/QĐ-ĐHV ngày 24/12/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc ban hành chế độ học bổng cho học viên cao học các ngành khoa học cơ bản;

Căn cứ kết quả học tập, rèn luyện của học viên cao học và kết luận của Hội đồng xét học bổng cho học viên, nghiên cứu sinh trường Đại học Vinh tại phiên họp ngày 21/12/2021;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng năm học 2020 - 2021 bổ sung cho 42 học viên cao học các ngành khoa học cơ bản (*có danh sách kèm theo*). Với tổng số tiền: 126.000.000 đồng (*một trăm hai mươi sáu triệu đồng*).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các đơn vị: Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên, Kế hoạch - Tài chính, Đào tạo Sau đại học, Hành chính Tổng hợp; Hiệu trưởng Trường Sư phạm; Trưởng các đơn vị liên quan và các học viên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu: HCTH, CTCT-HSSV.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

GS.TS. Nguyễn Huy Bằng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN CAO HỌC NHẬN HỌC BỔNG CAO HỌC CÁC NGÀNH KHOA HỌC CƠ BẢN NĂM 2020 - 2021 BỔ SUNG

(Danh sách kèm theo Quyết định số: 824 /QĐ-ĐHV ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

TT	MSHV	Họ và tên	Khóa	Chuyên ngành	Trường, Viện, Khoa	Điểm TBC	Số TC	Số tiền/năm	Số CMND	Số điện thoại	Số Tài khoản	Tại ngân hàng
1	20846010210012	Võ Phạm Linh Phước	28	Giải tích	Trường Sư phạm	8.58	42	3,000,000	290771614	0987119217	107005413202	Vietinbank
2	20846010610005	Hồ Ngọc Giang	28	Lý thuyết XS&TK Toán	Trường Sư phạm	7.92	36	3,000,000	186175277	0344445324	1829362326	MB bank
3	20846010610006	Đặng Việt Hà	28	Lý thuyết XS&TK Toán	Trường Sư phạm	7.08	33	3,000,000	186201789	0975424855	51010001110103	BIDV
4	20844011010015	Trương Thị Chuyện Oanh	28	Quang học	Trường Sư phạm	9.14	24	3,000,000	341933757	0946910912	6504215011183	Agribank
5	20831050110023	Hồ Minh Nam	28	Địa lý học	Trường Sư phạm	8.33	43	3,000,000	182189616	0987697673	104872325870	Vietinbank
6	20831050110020	Nguyễn Thị Thương Ngọc	28	Địa lý học	Trường Sư phạm	8.48	43	3,000,000	186115120	0984069203	3606205234023	Agribank
7	20831050110021	Trần Thị Thanh Tâm	28	Địa lý học	Trường Sư phạm	8.45	43	3,000,000	182534987	0974913997	106869266949	Vietinbank
8	20831050110022	Nguyễn Thị Thương	28	Địa lý học	Trường Sư phạm	8.62	43	3,000,000	182441459	0962542277	51110000620651	BIDV
9	20831050110025	Đỗ Vũ Minh Hằng	28	Địa lý học	Trường Sư phạm	8.36	43	3,000,000	082187000875	0395383823	104006799885	Vietinbank
10	20831050110026	Hoàng Thị Hoa	28	Địa lý học	Trường Sư phạm	8.55	43	3,000,000	040178000868	0372993929	6001215011587	Agribank
11	20831050110028	Nguyễn Thị Huyền Tâm	28	Địa lý học	Trường Sư phạm	8.45	39	3,000,000	040186002000	0394330613	6090215004821	Agribank
12	20831050110035	Đặng Thị Xuân	28	Địa lý học	Trường Sư phạm	8.7	43	3,000,000	183536279	0977422587	6200205098735	Agribank
13	20831050110014	Thạch Thị Tố Thủy	28	Địa lý học	Trường Sư phạm	8.17	43	3,000,000	070178000840	0394522010	050071597749	Sacombank
14	20831050110002	Chu Thị Tiềm	28	Địa lý học	Trường Sư phạm	8.22	36	3,000,000	004182000276	0818022779	050071597730	Sacombank
15	20822901310012	Nguyễn Thị Cẩm Tú	28	Lịch sử Việt Nam	Trường Sư phạm	8.09	34	3,000,000	187699308	387276737	51210000902824	BIDV
16	20822012010004	Lê Thị Mỹ	28	Lý luận văn học	Trường Sư phạm	8.19	34	3,000,000	182496268	0396374719	3612205033060	Agribank
17	20822012010009	Nguyễn Thị Nghĩa	28	Lý luận văn học	Trường Sư phạm	8.29	34	3,000,000	182126754	0382927758	3612205052570	Agribank
18	20822012110030	Trần Thị Bích Thuận	28	Lý luận văn học	Trường Sư phạm	8.3	33	3,000,000	182064594	0902268278	1018182511	SHB
19	20822010210001	Nguyễn Thị Ngọc Anh	28	Ngôn Ngữ VN	Trường Sư phạm	8.41	39	3,000,000	051185007114	0907355565	6090205672731	Agribank
20	20822010210002	Phan Thị Huyền Dung	28	Ngôn Ngữ VN	Trường Sư phạm	8.34	39	3,000,000	273594908	0966374821	6005215004674	Agribank
21	20822010210003	Lê Thị Giang	28	Ngôn Ngữ VN	Trường Sư phạm	8.71	36	3,000,000	040184008277	0982478084	6002205019820	Agribank
22	20822010210004	Đoàn Thị Thúy Hằng	28	Ngôn Ngữ VN	Trường Sư phạm	8.37	39	3,000,000	042180011343	0973177978	100006548904	Vietinbank
23	20822010210005	Đỗ Thị Hường	28	Ngôn Ngữ VN	Trường Sư phạm	8.45	39	3,000,000	038184005509	0977603285	6002205019242	Agribank
24	20822010210006	Nguyễn Thị Thúy Kiều	28	Ngôn Ngữ VN	Trường Sư phạm	8.38	39	3,000,000	056189000119	0989768683	6002205100177	Agribank
25	20822010210013	Đỗ Thị Liên	28	Ngôn Ngữ VN	Trường Sư phạm	8.65	39	3,000,000	038185010003	0908767585	100005967877	Vietinbank
26	20822010210008	Trần Thị Liên	28	Ngôn Ngữ VN	Trường Sư phạm	8.51	39	3,000,000	273525086	0973185867	6090205686253	Agribank
27	20822010210009	Ngô Thị Yến Loan	28	Ngôn Ngữ VN	Trường Sư phạm	8.5	36	3,000,000	077182000674	0977070155	6002205030006	Agribank
28	20822010210010	Hoàng Thị Bích Lợi	28	Ngôn Ngữ VN	Trường Sư phạm	8.44	39	3,000,000	024179015052	0933800976	6090205672538	Agribank

TT	MSHV	Họ và tên	Khóa	Chuyên ngành	Trường, Viện, Khoa	Điểm TBC	Số TC	Số tiền/năm	Số CMND	Số điện thoại	Số Tài khoản	Tại ngân hàng
29	20822010210011	Nguyễn Hoa Phượng	28	Ngôn Ngữ VN	Trường Sư phạm	8.32	39	3,000,000	040184001788	0783775379	76110000383601	BIDV
30	20822010210012	Nguyễn Thị Quý	28	Ngôn Ngữ VN	Trường Sư phạm	8.41	39	3,000,000	042188001084	0973466118	6002205103651	Agribank
31	20822010210007	Nguyễn Thị Tân	28	Ngôn Ngữ VN	Trường Sư phạm	8.6	39	3,000,000	040175000743	0979039728	76110000099625	BIDV
32	20822012110023	Nguyễn Thị Trinh	28	Văn học Việt Nam	Trường Sư phạm	8.31	37	3,000,000	184264542	0981077497	1249797091097	MB bank
33	20822012110026	Nguyễn Thị An	28	Văn học Việt Nam	Trường Sư phạm	8.62	36	3,000,000	186275084	0397502416	3619205078192	Agribank
34	20822012110029	Trần Thị Kiều Trinh	28	Văn học Việt Nam	Trường Sư phạm	8.25	33	3,000,000	187749333	0348402626	107003635143	Vietinbank
35	20822012110003	Nguyễn Mạnh Dầu	28	Văn học Việt Nam	Trường Sư phạm	8.36	40	3,000,000	285835276	0866080481	5613215001214	Agribank
36	20822012110010	Dương Trọng Loan	28	Văn học Việt Nam	Trường Sư phạm	8.2	40	3,000,000	038080040271	0972027088	561225005504	Agribank
37	20842010310003	Nguyễn Văn Việt	28	Động vật học	Trường Sư phạm	8.11	24	3,000,000	38082020866	0933217464	5605215005218	Agribank
38	20842011110013	Đặng Kim Oanh	28	Thực vật học	Trường Sư phạm	8.44	36	3,000,000	183144819	0977830339	3700215047887	Agribank
39	20842011410014	Hồ Thị Lan Mai	28	Sinh học thực nghiệm	Trường Sư phạm	8.27	30	3,000,000	187895561	0389277089	109867501542	Vietinbank
40	20842011410016	Bùi Trung Đình	28	Sinh học thực nghiệm	Trường Sư phạm	8.2	27	3,000,000	079091015599	0903302507	060189366161	Sacombank
41	208140111310012	Phan Thùy Linh	28	Hoá Hữu cơ	Trường Sư phạm	8.19	42	3,000,000	187590998	0338878900	51010001683012	BIDV
42	20844011410005	Trần Văn Ngọc	28	Hoá Phân tích	Trường Sư phạm	7.48	33	3,000,000	182428249	0916267229	105867723298	Vietinbank
TỔNG TIỀN								**126,000,000**				

Ấn định danh sách gồm có 42 học viên

Tổng số tiền bằng chữ: Một trăm hai mươi sáu triệu đồng

TP. PHÒNG CTCT-HSSV

TS. Đặng Thị Thu

TP. PHÒNG KH-TC

ThS. Hoàng Việt Dũng

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

GS.TS Nguyễn Huy Bằng